

Số: ~~567~~ 1/2022/BCQT-VNDIRECT

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2022)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 024.39724568 Fax: 024 39724600 Email: cbtt@vndirect.com.vn
- Vốn điều lệ: 12.178.440.090.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: VND
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 1 | 268/2022/ NQ-ĐHCĐ | 25/04/2022 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị và của từng thành viên Hội đồng quản trị.- Thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty.- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, kết quả hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.- Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán.- Thông qua mức cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2021. |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2022. - Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiền lương của Ban Tổng giám đốc. - Thông qua chính sách thưởng, bổ sung lương kinh doanh cho Ban điều hành và cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty. - Thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. - Thông qua việc chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. - Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. |
|--|--|--|--|

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|----------------------|------------------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1. | Phạm Minh Hương | Chủ tịch HĐQT | 11/11/2006, bổ nhiệm lại ngày 25/4/2022 | |
| 2. | Vũ Hiền | Thành viên HĐQT ¹ | 26/3/2009, bổ nhiệm lại ngày 25/4/2022 | |
| 3. | Đỗ Ngọc Quỳnh | Thành viên HĐQT ² | 30/6/2020 | 25/04/2022 |
| 4. | Pekka Mikael Nastamo | Thành viên độc lập HĐQT | 18/4/2019 | 25/04/2022 |
| 5. | Phạm Lê Nhật Quang | Thành viên độc lập HĐQT | 28/4/2012 | 25/04/2022 |
| 6. | Nguyễn Vũ Long | Thành viên HĐQT | 25/04/2022 | |
| 7. | Mai Hữu Đạt | Thành viên độc lập HĐQT | 25/04/2022 | |
| 8. | Vũ Việt Anh | Thành viên độc lập HĐQT | 25/04/2022 | |

2. Các cuộc họp của HĐQT

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Phạm Minh Hương | 6 | 100% | |

¹ Thôi giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 22/11/2021;

² Giữ chức danh Phó chủ tịch HĐQT từ ngày 22/11/2021.

| | | | | |
|---|----------------------|---|------|------------------------------|
| 2 | Vũ Hiền | 6 | 100% | |
| 3 | Đỗ Ngọc Quỳnh | 2 | 100% | Hết nhiệm kỳ ngày 25/04/2022 |
| 4 | Pekka Mikael Nastamo | 2 | 100% | Hết nhiệm kỳ ngày 25/04/2022 |
| 5 | Phạm Lê Nhật Quang | 2 | 100% | Hết nhiệm kỳ ngày 25/04/2022 |
| 6 | Nguyễn Vũ Long | 4 | 100% | Bầu TVHĐQT ngày 25/04/2022 |
| 7 | Mai Hữu Đạt | 4 | 100% | Bầu TVHĐQT ngày 25/04/2022 |
| 8 | Vũ Việt Anh | 4 | 100% | Bầu TVHĐQT ngày 25/04/2022 |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT với Ban Tổng giám đốc

Căn cứ vào Điều lệ và Quy chế Quản trị của Công ty, HĐQT VNDIRECT trong 6 tháng đầu năm 2022 đã thực hiện đầy đủ và thường xuyên việc giám sát hoạt động điều hành Công ty của Ban Điều hành và Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế Quản trị của Công ty, Luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị đã thông qua việc bổ nhiệm các nhân sự thuộc thẩm quyền; chủ động giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, HĐQT đã đưa ra những ý kiến đóng góp với Ban Tổng giám đốc và Ban điều hành nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát và quản lý doanh nghiệp. Ban Tổng giám đốc trong 6 tháng đầu năm 2022 đã có nhiều nỗ lực trong việc quản lý điều hành và tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, ứng phó linh hoạt và nhanh chóng với các diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 cũng như các diễn biến của thị trường chứng khoán, đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. HĐQT cũng ghi nhận những cố gắng, đóng góp của Ban Tổng Giám đốc và Ban điều hành, chủ động, tích cực và triển khai các giải pháp phù hợp vừa phòng chống dịch Covid-19 vừa hoàn thành kế hoạch kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2022.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

- Ban Kiểm toán nội bộ: Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc ban Tổng giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này; Đánh giá việc tuân thủ các hoạt động kinh doanh đối với chính sách và quy trình nội bộ; Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ Công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên Công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong Công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với hoạt động đã ủy quyền; Tham mưu thiết lập chính sách và quy trình nội bộ; Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản; Đánh giá kiểm soát nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh doanh; Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy

tắc đạo đức nghề nghiệp và tuân thủ quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền; Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh; Đánh giá hiệu quả của các hoạt động; Đánh giá việc tuân thủ cam kết trong hợp đồng; Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin; Điều tra các vi phạm trong nội bộ công ty; Thực hiện kiểm toán nội bộ công ty; Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ và quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.

- Hội đồng Quản trị rủi ro: Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến Quản trị rủi ro của Công ty; Nghiên cứu, phát triển, ban hành chiến lược và chính sách, quy chế, quy trình quản trị rủi ro trong hoạt động của Công ty; Kiểm tra, đánh giá sự phù hợp hiệu quả và hiệu lực của Bộ phận quản trị rủi ro và của cả hệ thống quản trị rủi ro đã được thiết lập trong Công ty. Ban hành các chính sách, hạn mức rủi ro, quy định nguyên tắc, bộ tiêu chí, phân quyền quản lý và phê duyệt rủi ro, các tham số và mô hình quản trị rủi ro; Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ, Nghị quyết/Quy chế của HĐQT hoặc Quyết định của HĐQT.
- Hội đồng nhân sự: Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị nhân sự của Công ty; Quyết định các vấn đề về chiến lược nhân sự của Công ty trong từng thời kỳ; Phê duyệt cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Công ty; Phê duyệt các chế độ chính sách nhân sự, cơ chế lương thưởng, chế độ phúc lợi dành cho cán bộ nhân viên của Công ty; Thay mặt HĐQT quyết định việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật các cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT; Thay mặt HĐQT quyết định việc kỷ luật lao động đối với các cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT hoặc các cán bộ nhân viên khác của Công ty khi thấy cần thiết; Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ và Nghị quyết/Quy chế do HĐQT hoặc Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng đầu tư: Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, bảo lãnh phát hành, cho vay đối với các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được quy định tại Điều lệ; Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các chính sách, quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh nguồn vốn của Công ty; Thay mặt HĐQT phê duyệt các nguyên tắc phân bổ vốn, kinh doanh nguồn vốn của Công ty; Thay mặt HĐQT thẩm định, phê duyệt việc góp vốn hoặc mua bán cổ phần, phần vốn góp tại các doanh nghiệp của niên yết/đăng ký giao dịch hoặc chứng khoán đã niêm yết/đăng ký giao dịch nhưng không phải là hoạt động kinh doanh/tự doanh ngắn hạn thông thường. Quyết định, phê duyệt các giao dịch, hoạt động đầu tư không thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ hoặc của HĐQT mà chưa được phân quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc hoặc Ban Tổng giám đốc thấy cần thiết có ý kiến của các thành viên HĐQT; Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ và Nghị quyết/Quy chế do HĐQT hoặc Quyết định của Chủ tịch HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Chủ tịch HĐQT của Công ty đã thay mặt HĐQT ban hành các Nghị quyết, Quyết định sau đây trên cơ sở các cuộc họp được tổ chức dưới các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc các ủy quyền của HĐQT:

| TT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|----|--------------------------|------|----------|-----------------|
|----|--------------------------|------|----------|-----------------|

| | | | | |
|----|--------------------|------------|---|------|
| 1. | 201/2022/NQ-HĐQT | 17/03/2022 | Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty. | 100% |
| 2. | 201-3/2022/NQ-HĐQT | 17/03/2022 | Thông qua việc thực hiện cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán. | 100% |
| 3. | 201-5/2022/NQ-HĐQT | 17/03/2022 | Thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. | 100% |
| 4. | 245/2022/NQ-HĐQT | 14/4/2022 | Thông qua kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. | 100% |
| 5. | 270/2022/NQ-HĐQT | 25/4/2022 | Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2022-2027. | 100% |
| 6. | 272/2022/NQ-HĐQT | 25/4/2022 | Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ Công ty và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty. | 100% |
| 7. | 327/2022/NQ-HĐQT | 16/5/2022 | Thông qua việc đóng cửa Phòng giao dịch Đào Duy Anh và thành lập Chi nhánh Đào Duy Anh của Công ty. | 100% |
| 8. | 328/2022/NQ-HĐQT | 16/5/2022 | Thông qua việc phê duyệt, ủy quyền và giao một số công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị cho Chủ tịch HĐQT. | 100% |
| 9. | 325/2022/NQ-HĐQT | 16/5/2022 | Thông qua việc trả cổ tức cho cổ đông | 100% |

III. Ban Kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về thành viên BKS

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------|------------|--|-----------------------------------|
| 1 | Hoàng Thúy Nga | Trưởng BKS | 29/5/2017, bổ nhiệm lại ngày 25/4/2022 | Cử nhân ngành Tài chính Ngân hàng |
| 2 | Huỳnh Thanh Bình Minh | Thành viên | 29/5/2017, bổ nhiệm lại ngày 25/4/2022 | Cử nhân ngành Kế toán tổng hợp |

| | | | | |
|---|----------------------|------------|--|-----------------|
| 3 | Nguyễn Thị Minh Hạnh | Thành viên | 29/5/2017, bổ nhiệm lại ngày 25/4/2022 | Thạc sỹ kinh tế |
|---|----------------------|------------|--|-----------------|

2. Cuộc họp của BKS

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Hoàng Thúy Nga | 02 | 100% | 100% | |
| 2 | Huỳnh Thanh Bình Minh | 02 | 100% | 100% | |
| 3 | Nguyễn Thị Minh Hạnh | 02 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

BKS thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như sự tuân thủ của Công ty đối với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Hoạt động của HĐQT công ty đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Điều lệ của Công ty. Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của Hội đồng quản trị, tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Trong các đợt kiểm tra, đánh giá trực tiếp của BKS đối với tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh của Công ty, BKS thường xuyên phối hợp, đưa ra các yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu hoặc tổ chức làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý Công ty nhằm có đầy đủ thông tin, dữ liệu cần thiết để thực hiện công việc. Trong 6 tháng đầu năm 2022 HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định cho Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu, đồng thời Ban kiểm soát đã có ý kiến phản hồi và trao đổi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS

BKS Công ty cũng dành thời gian quan sát, đánh giá các hoạt động khác của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2022, đặc biệt là các chiến dịch kinh doanh, chương trình tìm kiếm giải pháp, dự án phát triển của Công ty.

IV. Ban điều hành/Ban Tổng giám đốc

| STT | Thành viên Ban điều hành/Ban Tổng giám đốc | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|--|---------------------|--|---|
| 1. | Phạm Minh Hương | 17/6/1966 | Thạc sỹ hệ thống thông tin | 11/11/2006, bổ nhiệm lại ngày 25/4/2022 |
| 2. | Nguyễn Vũ Long | 27/11/1987 | Thạc sỹ tài chính | Bổ nhiệm: 22/11/2021 |
| 3. | Vũ Nam Hương | 21/12/1983 | Cử nhân tài chính ngân hàng | Bổ nhiệm: 19/7/2017 |
| 4. | Nguyễn Duy Khoa | 26/10/1984 | Cử nhân tài chính | Bổ nhiệm: 02/8/2021 |
| 5. | Trần Thị Hồng Nhung | 27/08/1977 | Cử nhân Tài chính kế toán và Quản trị kinh doanh | 13/9/2021 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|---------------------|---------------------|--|---------------|
| Trần Thị Hồng Nhung | 27/08/1977 | Cử nhân Tài chính kế toán và Quản trị kinh doanh | 15/9/2021 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Với chính sách chú trọng tới hoạt động quản trị Công ty nhằm xây dựng và phát triển Công ty ngày càng vững mạnh, thành viên HĐQT, thành viên điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty được khuyến khích tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty. Một số thành viên HĐQT, BKS và cán bộ quản lý đã được cấp Chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SRTC) tổ chức như:

- Bà Phạm Minh Hương - Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Hiền - Thành viên HĐQT
- Bà Hoàng Thúy Nga - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Lê Thị Hương Mai - Giám đốc Nhân sự

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Nêu tại Phụ lục I đính kèm Báo cáo này.
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|------|--|--|--|---|---------------------------------|---|---|---------|
| 1. | Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán I.P.A (Công ty IPAM) | Công ty con, Tổ chức có liên quan do thành viên HĐQT là Chủ tịch Công ty | 01027003178, do Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 04/03/2008 | Số 01 Nguyễn Thượn g Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 18/01/2022 | Số 58/2022/QĐ-CT HĐQT ngày 18/01/2022 | Công ty IPAM chuyển nhượng phần vốn góp của mình tại công ty TNHH IVND, chiếm 15% vốn điều lệ Công ty TNHH IVND | |
| 2. | Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán I.P.A | Công ty con, Thành viên HĐQT đồng thời là Chủ tịch bên liên quan | 01027003178, do Sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 04/03/2008 | Số 01 Nguyễn Thượn g Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội. | 18/01/2022 | Số 58/2022/QĐ-CT HĐQT ngày 18/01/2022 | Chuyển nhượng phần vốn góp Công ty TNHH IVND, chiếm tỷ lệ 15% vốn điều lệ Công ty TNHH IVND | |
| 3. | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A ("Công ty IPA) | Thành viên HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT bên liên quan | 0100779396, do sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2007 | Số 01 Nguyễn Thượn g Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 18/01/2022 | Số 58/2022/QĐ-CT HĐQT ngày 18/01/2022 | Nhận chuyển nhượng phần vốn góp Công ty TNHH IVND, chiếm tỷ lệ 65% vốn điều lệ Công ty TNHH IVND | |
| 4. | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A | Thành viên HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT bên liên quan | 0100779396, do sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2007 | Số 01 Nguyễn Thượn g Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 02/2022 | 352/2020/QĐ-VNDIRECT ngày 30/7/2020 | Giao dịch Đại diện người sở hữu trái phiếu, Dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu, Dịch vụ đăng ký và lưu ký trái phiếu, dịch vụ tư vấn phát hành chứng khoán với Công ty IPA | |
| 5. | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A | Thành viên HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT bên liên quan | 0100779396, do sở KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2007 | Số 01 Nguyễn Thượn g Hiền, Nguyễn Du, Hai | 03/2022 | 124/2022/QĐ-VNDIRECT ngày 17/2/2022 | Công ty nhận chuyển nhượng 3 triệu trái phiếu | |

| | | | | | | | |
|----|---|---|---|--|-------------|---|--|
| | | | | Bà Trung, Hà Nội | | | |
| 6. | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A | Thành viên HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT bên liên quan | 0100779396, do số KHĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/12/2007 | Số 01 Nguyễn Thượn g Hiền, Nguyễn Du, Hai Bà Trung, Hà Nội | 03/202 2 | 124/2022/QĐ- VNDIRECT ngày 17/2/2022 | Công ty nhận chuyển nhượng 6 triệu trái phiếu |

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):
 - (i) *Giao dịch mua bán tài sản với Công ty CP Ong Trung Ương vào tháng 12/2019 (giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định số 711/2019/QĐ-VNDIRECT ngày 25/12/2019); và giao dịch cho phép sử dụng địa điểm kinh doanh với Công ty CP Ong Trung Ương vào tháng 12/2019 (giao dịch này đã được thông qua theo nghị quyết/quyết định chung của HĐQT);*
 - (ii) *Giao dịch cung cấp dịch vụ tư vấn cho Công ty Cổ phần Bảo hiểm bưu điện PTI và Công ty CP Năng lượng Bắc Hà vào tháng 2/2020 (Các giao dịch này đã được HĐQT thông qua theo Quyết định số 66/2020/QĐ-HĐQT ngày 25/2/2020);*
 - (iii) *Giao dịch cung cấp dịch vụ cho Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A vào tháng 2/2020 (Giao dịch này đã được HĐQT thông qua theo Quyết định số 166/2020/QĐ-HĐQT ngày 14/4/2020);*
 - (iv) *Giao dịch quản lý danh mục đầu tư với Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán I.P.A vào tháng 12/2020 (giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định số 352/2020/QĐ-VNDIRECT ngày 30/7/2020);*
 - (v) *Giao dịch cung cấp dịch vụ với Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A (gồm Hợp đồng Đại diện Người sở hữu trái phiếu, đặt mua trái phiếu, tư vấn phát hành chứng khoán, đại lý phát hành trái phiếu riêng lẻ, dịch vụ đăng ký và lưu ký) vào tháng 3,11,12/2021 (giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định số 352/2020/QĐ-VNDIRECT ngày 30/7/2020);*
 - (vi) *Giao dịch cung cấp dịch vụ với Công ty CP Năng lượng Bắc Hà (gồm Hợp đồng đại diện Người sở hữu trái phiếu, đại lý đăng ký, lưu ký và thanh toán, dịch vụ tư vấn và đại lý phát hành trái phiếu riêng lẻ) vào tháng 3,4,6,11/2021 (giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định số 352/2020/QĐ-VNDIRECT ngày 30/7/2020);*

- (vii) *Giao dịch nhận chuyển nhượng phần vốn góp với Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A tại Công ty TNHH IVND vào tháng 01/2022 (Giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định 58/2022/QĐ-CT HĐQT ngày 18/01/2022) theo các nội dung được nêu tại mục 2 Phần VII;*
- (viii) *Các giao dịch thuê văn phòng và dịch vụ quản lý văn phòng Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A vào tháng 06/2019 và các giao dịch mua hàng hóa/thực phẩm của Công ty CP Thực phẩm HomeFood trong thời gian từ năm 2019 - 2022 (Giao dịch này đã được thông qua theo Nghị quyết/Quyết định chung của HĐQT);*
- (ix) *Giao dịch cung cấp dịch vụ với Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A (gồm Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu Dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu, Dịch vụ đăng ký và lưu ký trái phiếu, dịch vụ tư vấn phát hành chứng khoán) vào tháng 02/2022 (Giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định của HĐQT ngày 18/01/2022);*
- (x) *Giao dịch sửa đổi bổ sung hợp đồng thuê nhà với Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A vào tháng 06/2022 (giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định số 124/2022/QĐ-VNDIRECT ngày 17/2/2022);*
- (xi) *Giao dịch mua bán trái phiếu với Công ty CP Tập đoàn đầu tư I.P.A vào tháng 03/2022 (giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định số 124/2022/QĐ-VNDIRECT ngày 17/2/2022);*
- (xii) *Giao dịch mua bán trái phiếu với Công ty CP Tập đoàn đầu tư I.P.A vào tháng 03/2022 (giao dịch này đã được thông qua theo Quyết định số 124/2022/QĐ-VNDIRECT ngày 17/2/2022).*

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:*

- *Giao dịch nhận chuyển nhượng phần vốn góp với Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A tại Công ty TNHH IVND vào tháng 01/2022 như nêu tại điểm vii mục 4.1 phần VII.*
- *Giao dịch cung cấp dịch vụ với Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A (gồm Hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu Dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu, Dịch vụ đăng ký và lưu ký trái phiếu, dịch vụ tư vấn phát hành chứng khoán) (người liên quan của CT HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT bên liên quan) như nêu tại điểm ix mục 4.1 phần VII.*
- *Giao dịch sửa đổi bổ sung hợp đồng thuê nhà với Công ty CP Tập đoàn đầu tư I.P.A (người liên quan của Chủ tịch HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT bên liên quan) vào tháng 6/2022 như nêu tại điểm x mục 4.1 phần VII.*
- *Giao dịch mua bán trái phiếu với công ty CP Tập đoàn đầu tư I.P.A (người liên quan của CT HĐQT đồng thời là Chủ tịch HĐQT bên liên quan) như nêu tại điểm xi, xii mục 4.1 phần VII.*

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không phát sinh*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục II kèm Báo cáo này.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

| Stt | Người thực hiện giao | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------------------|--|---------------------------|-----------|----------------------------|--------------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1. | Vũ Hiền | Người nội bộ | 180 | 0,00004 % | 504 | 0,00000 04% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu do Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu và cổ phiếu thưởng. |
| 2. | Phạm Minh Hương | Người nội bộ | 12.828.918 | 2,95% | 35.920.970 | 2,95% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu do Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu và cổ phiếu thưởng. |
| 3. | Nguyễn Vũ Long | Người nội bộ | 93 | 0,00002 % | 260 | 0,00000 002% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu do Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu và cổ phiếu thưởng. |
| 4. | Điêu Ngọc Tuấn | Người nội bộ | 3.300 | 0,0008% | 10.000 | 0,00000 8% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu do Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu và cổ phiếu thưởng. |
| 5. | Vũ Nam Hương | Người nội bộ | 260.000 | 0,06% | 728.000 | 0,0006% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu do Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu và cổ phiếu thưởng. |
| 6. | Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A | TV HĐQT đồng thời là Thành viên HĐQT bên liên quan | 112.376.708 | 25,84% | 314.654.782 | 25,84% | Thực hiện quyền mua cổ phiếu do Công ty chào bán cho cổ đông hiện hữu và cổ phiếu thưởng. |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu: Công ty



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phạm Minh Hương

Phụ lục I
Danh sách Người có liên quan của Công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-----------------------|--|---|---------------------------------|---------------------------------------|--|---|---------------------|-----------------------------------|
| 1 | Phạm Minh Hương | | CT HĐQT, Giám đốc điều hành vận hành | | | Bổ nhiệm ngày 11/11/2006, Bổ nhiệm lại ngày 25/04/2022 | | | |
| 2 | Vũ Hiền | | TV HĐQT | | | Bổ nhiệm ngày 26/03/2009, Bổ nhiệm lại ngày 25/04/2022 | | | |
| 3 | Đỗ Ngọc Quỳnh | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 22/11/2021 | 25/4/2022 | Hết nhiệm kỳ | |
| 4 | Pekka Mikael Nastamo | | TV độc lập HĐQT | | | 18/4/2019 | 25/4/2022 | Hết nhiệm kỳ | |
| 5 | Phạm Lê Nhật Quang | | TV độc lập HĐQT | | | | 25/4/2022 | Hết nhiệm kỳ | |
| 6 | Mai Hữu Đạt | | TV HĐQT | | | 25/4/2022 | | Bầu TV HĐQT | |
| 7 | Vũ Việt Anh | | TV HĐQT | | | 25/4/2022 | | Bầu TV HĐQT | |
| 8 | Hoàng Thúy Nga | | Trưởng BKS | | | 25/4/2022 | | Bầu TV BKS | |
| 9 | Huỳnh Thanh Bình Minh | | TV BKS | | | 25/4/2022 | | Bầu TV BKS | |
| 10 | Nguyễn Thị Minh Hạnh | | TV BKS | | | 25/4/2022 | | Bầu TV BKS | |
| 11 | Trần Thị Hồng Nhung | | Kế toán trưởng | | | 15/09/2021 | | Quyết định bổ nhiệm | |
| 12 | Vũ Nam Hương | | Giám đốc Tài chính | | | 19/7/2017 | | | |
| 13 | Điền Ngọc Tuấn | | Trưởng Ban Kiểm toán Nội bộ - NĐUQ CBTT | | | | | | |
| 14 | Nguyễn Vũ Long | | Thành viên HĐQT, Quyền TGD | | | 22/11/2021 | | Bổ nhiệm QTGD | |
| 15 | Nguyễn Duy Khoa | | PTGD | | | 02/8/2021 | | Quyết định bổ nhiệm | |

Phụ lục II
Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của Người nội bộ

| STT | Họ tên | TK giao dịch CK (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số CP sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%) | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------|--------------------------------------|----------------------------------|-----------------|----------------------|-----------------------------|---------|
| 1 | Phạm Minh Hương | | CT HĐQT, Giám đốc điều hành vận hành | | | 35.920.970 | 2,95% | |
| 2 | Đỗ Thị Nhung | | | | | 0 | 0 | |
| 3 | Vũ Hiền | | TV HĐQT | | | 504 | 0,0000004% | |
| 4 | Phạm Minh Quý | | | | | 0 | 0 | |
| 5 | Phạm Minh Hằng | | | | | 0 | 0 | |
| 6 | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A | | | | | 314.654.782 | 25,84% | |
| 7 | Công ty TNHH Quản lý đầu tư H&H | | | | | 0 | 0 | |
| 8 | Công ty CP Thực phẩm Homefood | | | | | 0 | 0 | |
| 9 | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện | | | | | 0 | 0 | |
| 10 | Công ty CP Công nghệ IVND | | | | | 0 | 0 | |
| 11 | Vũ Hiền | | TV HĐQT | | | 504 | 0,0000004% | |
| 12 | Phạm Minh Hương | | CT HĐQT | | | 35.920.970 | 2,95% | |
| 13 | Vũ Hoàng Kiên | | | | | 0 | 0 | |
| 14 | Vũ Mai Lan | | | | | 0 | 0 | |
| 15 | Vũ Thanh Xuân | | | | | 0 | 0 | |
| 16 | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A | | | | | 314.654.782 | 25,84% | |
| 17 | Công ty CP Năng lượng Bắc Hà | | | | | 0 | 0 | |
| 18 | Công ty TNHH Bất động sản Anvie | | | | | 0 | 0 | |
| 19 | Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A | | | | | 0 | 0 | |
| 20 | Công ty TNHH Quản lý đầu tư H&H | | | | | 0 | 0 | |
| 21 | Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hội An | | | | | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | |
|----|----------------------------------|--|---------------|--|--|-------------|----------|--|
| 22 | Công ty CP Dược Phẩm ECO | | | | | 0 | 0 | |
| 23 | Mai Hữu Đạt | | TVHĐQT | | | 0 | 0 | |
| 24 | Bùi Thu Hà | | | | | 0 | 0 | |
| 25 | Mai Xuân Hằng | | | | | 0 | 0 | |
| 26 | Ngô Thị Chấn | | | | | 0 | 0 | |
| 27 | Mai Hoàng Tâm Nguyên | | | | | 0 | 0 | |
| 28 | Mai Hoàng Tuệ Minh | | | | | 0 | 0 | |
| 29 | Mai Nhật Minh | | | | | 0 | 0 | |
| 30 | Mai Thị Đông Mai | | | | | 0 | 0 | |
| 31 | Nguyễn Tiến Cường | | | | | 0 | 0 | |
| 32 | Mai Thị Thu Trà | | | | | 0 | 0 | |
| 33 | Mai Thị Kim Dung | | | | | 0 | 0 | |
| 34 | Dương Văn Hóa | | | | | 0 | 0 | |
| 35 | Mai Thị Minh Thuận | | | | | 0 | 0 | |
| 36 | Mai Huy Đình | | | | | 0 | 0 | |
| 37 | Lý Thị Hương | | | | | 0 | 0 | |
| 38 | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A | | | | | 314.654.782 | 25,84% | |
| 39 | Vũ Việt Anh | | TVHĐQT | | | 0 | 0 | |
| 40 | Nguyễn Thị Mai | | | | | 0 | 0 | |
| 41 | Vũ Vân Giang | | | | | 0 | 0 | |
| 42 | Vũ Tuấn Dũng | | | | | 0 | 0 | |
| 43 | Nguyễn Thị Minh Thanh | | | | | 0 | 0 | |
| 44 | Vũ Anh Nhật Minh | | | | | 0 | 0 | |
| 45 | Vũ An Bảo Khanh | | | | | 0 | 0 | |
| 46 | Công ty CP OCTECH | | | | | 0 | 0 | |
| 47 | Hoàng Thúy Nga | | TBKS | | | 0 | 0 | |
| 48 | Hoàng Văn Châu | | | | | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | |
|----|--|--|-----------------------|--|--|----------|----------|--|
| 49 | Phạm Thị Hằng | | | | | 0 | 0 | |
| 50 | Hoàng Thanh Phương | | | | | 0 | 0 | |
| 51 | Hoàng Thị Thanh Thúy | | | | | 0 | 0 | |
| 52 | Hoàng Thu Thủy | | | | | 0 | 0 | |
| 53 | Công ty Cổ phần Giải pháp phần mềm Tài chính | | | | | 0 | 0 | |
| 54 | Nguyễn Thị Minh Hạnh | | TV BKS | | | 0 | 0 | |
| 55 | Nguyễn Văn Tĩnh | | | | | 0 | 0 | |
| 56 | Phạm Thị Minh Hiền | | | | | 0 | 0 | |
| 57 | Nguyễn Minh Tú | | | | | 0 | 0 | |
| 58 | Hoàng Văn Hiếu | | | | | 0 | 0 | |
| 59 | Hoàng Minh Trang | | | | | 0 | 0 | |
| 60 | Lê Hương Giang | | | | | 0 | 0 | |
| 61 | Công ty CP Xây dựng và Thương Mại Việt | | | | | 0 | 0 | |
| 62 | Công ty cổ phần Ong Trung Ương | | | | | 0 | 0 | |
| 63 | Trần Thị Hồng Nhung | | Kế toán trưởng | | | 0 | 0 | |
| 64 | Vũ Đức Thành | | | | | 0 | 0 | |
| 65 | Vũ Đức Minh | | | | | 0 | 0 | |
| 66 | Vũ Phương Liên | | | | | 0 | 0 | |
| 67 | Nguyễn thị Phương | | | | | 0 | 0 | |
| 68 | Vũ Văn Trạch | | | | | 0 | 0 | |
| 69 | Nguyễn Thị Định | | | | | 0 | 0 | |
| 70 | Huỳnh Thanh Bình Minh | | TV BKS | | | 0 | 0 | |
| 71 | Huỳnh Thanh Bình | | | | | 0 | 0 | |
| 72 | Nguyễn Thị Mận | | | | | 0 | 0 | |

| | | | | | | | |
|----|---|--|--|--|----------------|------------------|--|
| 73 | Vũ Trọng Nghĩa | | | | 0 | 0 | |
| 74 | Vũ Huỳnh Mai Hương | | | | 0 | 0 | |
| 75 | Nguyễn Thị Song | | | | 0 | 0 | |
| 76 | Vũ Văn Ngộ | | | | 0 | 0 | |
| 77 | Quý Đầu tư TAEI Partners | | | | 0 | 0 | |
| 78 | Vũ Nam Hương | | Giám đốc Tài chính | | 728.000 | 0,0006% | |
| 79 | Vũ Ngọc Nam | | | | 0 | 0 | |
| 80 | Cao Văn Dương | | | | 0 | 0 | |
| 81 | Cao Minh Vũ | | | | 0 | 0 | |
| 82 | Cao Vũ Bình | | | | 0 | 0 | |
| 83 | Vũ Anh Tuấn | | | | 0 | 0 | |
| 84 | Nguyễn Dương Hòa | | | | 0 | 0 | |
| 85 | Công ty CP Ong Trung Ương | | | | 0 | 0 | |
| 86 | Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nam Cần Thơ | | | | 0 | 0 | |
| 87 | Tổng Công ty CP bảo hiểm bưu điện | | | | 0 | 0 | |
| 88 | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư IPA | | | | 314.654.782 | 25,84% | |
| 89 | Điêu Ngọc Tuấn | | Trưởng Ban Kiểm toán Nội bộ - NĐUQ CBTT | | 10.000 | 0,000008% | |
| 90 | Điêu Ngọc Phẩm | | | | 0 | 0 | |
| 91 | Nguyễn Thị Phúc | | | | 0 | 0 | |
| 92 | Phan Thị Hải Anh | | | | 0 | 0 | |
| 93 | Điêu Tuệ Đức | | | | 0 | 0 | |
| 94 | Điêu Tuệ Đan | | | | 0 | 0 | |
| 95 | Điêu Thị Tuyết Mai | | | | 0 | 0 | |
| 96 | Điêu Tiến Thọ | | | | 0 | 0 | |
| 97 | Điêu Ngọc Hoa | | | | 0 | 0 | |

| | | | | | | | | |
|-----|---|--|--------------------------|--|--|------------|--------------------|--|
| 98 | Công ty CP Giải pháp phần mềm tài chính | | | | | 0 | 0 | |
| 99 | Công ty CP Công nghệ IVND | | | | | 0 | 0 | |
| 100 | Công ty CP Ong Trung Ương | | | | | 0 | 0 | |
| 101 | Nguyễn Vũ Long | | Q.TGD TV HĐQT | | | 260 | 0,00000002% | |
| 102 | Nguyễn Ngọc Trân | | | | | 0 | 0 | |
| 103 | Phan Thị Nhuận | | | | | 0 | 0 | |
| 104 | Nguyễn Thanh Vân | | | | | 0 | 0 | |
| 105 | Nguyễn Thị Kim Oanh | | | | | 0 | 0 | |
| 106 | Dương Thị Bích Thảo | | | | | 0 | 0 | |
| 107 | Nguyễn Hoàng Việt | | | | | 0 | 0 | |
| 108 | Nguyễn Nhật Nam | | | | | 0 | 0 | |
| 109 | Phạm Thị Diệu Thủy | | | | | 0 | 0 | |
| 110 | Nguyễn Quang Hiệp | | | | | 0 | 0 | |
| 111 | Công ty TNHH BH CAPITAL | | | | | 0 | 0 | |
| 112 | Nguyễn Duy Khoa | | PTGD | | | 0 | 0 | |
| 113 | Nguyễn Tiến Ngự | | | | | 0 | 0 | |
| 114 | Nguyễn Thị Nhị | | | | | 0 | 0 | |
| 115 | Trần Phan Xương | | | | | 0 | 0 | |
| 116 | Mai Thị Hồng Loan | | | | | 0 | 0 | |
| 117 | Trần Mai Thủy | | | | | 0 | 0 | |
| 118 | Nguyễn Thùy Chi | | | | | 0 | 0 | |
| 119 | Nguyễn Linh Lan | | | | | 0 | 0 | |
| 120 | Nguyễn Mai Anh | | | | | 0 | 0 | |
| 121 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | | | | 0 | 0 | |